

Bản án số: 483/2019/HS-PT
Ngày 23 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Ba.

Các Thẩm phán: Ông Đặng An Thanh.

Ông Tô Chánh Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 464/2017/TLPT-HS ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo **Lê Văn L.** Do có kháng cáo của ông Võ Văn T là đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 270/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo: **Lê Văn L**, tên gọi khác: P; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09/11/1982, tại: Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B 1, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: A14/19 đường số x, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Dân phòng chuyên trách; Con ông Lê Văn Đ và bà Trần Kim Đ; Vợ Nguyễn Thị Thu E; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2016 – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Trung T, Văn phòng Luật sư Phan Law Vientnam, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt.

Người bị hại: Ông Võ Văn N, sinh năm 1980 (chết),

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Võ Văn T, sinh năm 1952 (đã chết ngày 28/11/2017); bà Trần Thị K, sinh năm 1956 (vắng mặt); Địa chỉ: Ấp H 1, xã P huyện P, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà K: Bà Võ Thị Thúy E, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp H 1, xã P, huyện P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2010, chị Phạm Vương Ngọc T mượn của bà Nguyễn Thị Đ số tiền 29.000.000 đồng nhưng chưa trả. Khoảng 11 giờ ngày 04/9/2016, bà Đ gọi điện cho Lê Văn L (là người chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thu Em con gái bà Đ) kêu cùng đi với bà Đ đến gặp chị T đòi nợ.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe máy hiệu Yamaha Classico biển số 66P2-5889 chở Nguyễn Thị Thu E, còn bà Đ điều khiển xe Honda Vision cùng đến nhà của chị T tại số 350/101/27/4 khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến nơi, cả 03 gặp chị T và anh Võ Văn N (người sống chung như vợ chồng với chị T nhưng không đăng ký kết hôn), bà Đ đòi nợ chị T và anh N. Anh N nói: “Không có tiền lấy gì mà trả”; Thu E nói: “Mày thiếu tiền nợ, tao qua đây đòi mà mày còn có thái độ như vậy” nên dẫn đến việc đôi bên cãi nhau. Anh N lấy con dao dài khoảng 30cm cầm trên tay. Chị T thấy vậy đến can ngăn và giật con dao trên tay anh N quăng vào trong nhà và đẩy anh N vào nhà đóng cửa lại. Thấy anh N cầm dao, L nhìn qua bên phải thấy bên cạnh ông thoát nước mưa sát tường khu nhà trọ có 01 cây tầm vông dài khoảng 2m và 01 con dao dài khoảng 20cm (cán dao dài khoảng 09cm, lưỡi dao dài khoảng 11cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 02cm, mũi nhọn) liền nhặt lấy. Lộc kêu bà Đ và Thu E chạy ra ngoài chỗ để xe vì sợ bị N đâm. Anh Võ Văn Q (em N) và vợ là Dương Tuyết K từ trong nhà trọ đi ra thấy bà Đ nên đến nói chuyện, sau đó chị T đi ra gặp bà Đ và nói sẽ trả nợ dần cho bà Đ. Nghĩ sự việc không còn nghiêm trọng nữa, L vứt cây tầm vông qua hàng rào, nhưng giấu con dao vào lưng quần. Lúc này anh N đi ra tới chỗ Thu E đứng và dùng tay phải đánh Thu E, Thu E cầm mũ bảo hiểm đánh trả nhưng không trúng. N tiếp tục đánh và làm Thu E ngã xuống đất. Thấy vậy L rút dao ra cầm trên tay trái. Anh N đi đến dùng tay đánh vào đầu L, L né tránh và dùng dao đâm trúng hông phải của anh N thì bị anh N dùng tay trái đánh vào đầu L. L tiếp tục đâm 02 nhát trúng ngực và bụng anh N, rồi điều khiển xe máy chở Thu E chạy trốn, trên đường N vứt bỏ dao xuống cầu Cả Bốn thuộc phường Thạnh Lộc, Quận 12. Anh N được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết trước khi đến bệnh viện 175.

Ngày 05/9/2016, Lê Văn L đến Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

- Tại hiện trường: 01 nón lưỡi trai màu đen; 03 mẫu màu đỏ (nghi máu) ; 01 cây tầm vông dài khoảng 2,2m;

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thu E: 01 xe xe máy hiệu Yamaha Classico biển số 66P2-5889 do Em đứng tên; 01 mũ bảo hiểm màu trắng, sọc xanh trắng ở giữa; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imel 359601058512924;

- Thu giữ của bà Nguyễn Thị Đ: 01 điện thoại di động Nokia, số Imel 356853070290491;

- Thu giữ của Phạm Vương Ngọc T: 01 con dao cán bằng gỗ, dài khoảng 30cm, cán dao dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài khoảng 20cm, mũi dao bằng (do Nghĩa sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo L đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 270/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 14 (mười bốn) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2016.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 và các Điều 357, 468, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Văn L bồi thường cho thừa kế của ông Võ Văn N là ông Võ Văn T, sinh năm 1952 và bà Trần Thị K, sinh năm 1956 tổn thất về tinh thần số tiền 72.600.000 (bảy mươi hai triệu sáu trăm ngàn) đồng và cấp dưỡng cho ông T, bà K mỗi người 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng/một tháng cho đến khi lần lượt từng người qua đời. Việc thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Lê Văn L chưa thực hiện hết khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 15/8/2017 ông Võ Văn T là người đại diện thừa kế của bị hại Võ Văn N kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 270/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Lê Văn L khai nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm quy kết, bị cáo không kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường thêm 15.000.000 đồng theo yêu cầu của đại diện bị hại.

- Ông Võ Văn T là người đại diện thừa kế của bị hại giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm vì điều tra chưa đầy đủ và yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần chưa được đáp ứng.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại và ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thêm cho đại diện bị hại 15.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn T và ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thêm cho đại diện bị hại 15.000.000 đồng. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của ông Võ Văn T đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của ông Võ Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Khoảng 19 giờ ngày 04/9/2016 tại trước nhà số 350/101/27/4 khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh đã xảy ra việc Lê Văn L dùng dao nhọn đâm nhiều nhát vào người Võ Văn N dẫn đến tử vong. Nguyên nhân phát sinh do mâu thuẫn đòi nợ, dẫn đến việc anh Võ Văn N dùng tay đánh bị cáo L nên L đã dùng dao đâm lại Nghĩa. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Lê Văn L về tội “Giết người” là có căn cứ.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến tính mạng của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm.

[2.3] Tại đơn kháng cáo và trước phiên tòa phúc thẩm hôm nay đại diện bị hại cho rằng lời khai của các nhân chứng còn mâu thuẫn, chưa làm rõ có hay không bà Đ có lời lẽ đe dọa bị hại liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với kết quả điều tra đủ cơ sở quy kết hành vi phạm tội của bị cáo nên yêu cầu của đại diện bị hại hủy án sơ thẩm là không có căn cứ.

[2.4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L đồng ý bồi thường thêm cho đại diện bị hại 15.000.000 đồng theo yêu cầu kháng cáo. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo và không trái luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn T và ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thêm cho đại diện bị hại 15.000.000 đồng. Sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Võ Văn T. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 270/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần dân sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2016. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Văn L bồi thường cho thừa kế của bị hại Võ Văn N là ông Võ Văn T và bà Trần Thị K số tiền 15.000.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

4. Ông Võ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh (1);
- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp tỉnh Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh (1);
- Bị cáo (1);
- Những người tham gia tố tụng khác (3);
- Lưu hồ sơ vụ án (3), 14b. (PMT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Hữu Ba